

Số: 44/2024/QĐST-HNGĐ

Thành phố L, ngày 10 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 49/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: chị Trần Thị L1, sinh năm 1985

Địa chỉ: đường B, tổ 03, phường Quyết T, thành phố L, tỉnh L

- Bị đơn: anh Hoàng Quốc P, sinh năm 1977

Địa chỉ: phường Quyết T, thành phố L, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị L1 và anh Hoàng Quốc P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Thị L1 và anh Hoàng Quốc P đều thuận tình ly hôn.

- Việc nuôi con: chị Trần Thị L1 và anh Hoàng Quốc P có 01 con chung là cháu Hoàng Quốc B, sinh ngày 25/11/2014. Anh P và chị L1 thỏa thuận:

Chị Trần Thị L1 là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Hoàng Quốc B, sinh ngày 25/11/2014 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị Trần Thị L1 không yêu cầu anh Hoàng Quốc P cấp dưỡng nuôi con chung, anh P nhất trí.

Anh Hoàng Quốc P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn và không ai được cản trở anh P thực hiện quyền này.

- **Về chia tài sản:** chị Trần Thị L1 và anh Hoàng Quốc P tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** chị Trần Thị L1 và anh Hoàng Quốc P mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, chị L1 tự nguyện nộp thay anh P số tiền án phí mà anh P phải nộp, anh P nhất trí. Tổng cộng chị Trần Thị L1 phải nộp là 150.000 đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận chị L1 đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Trần Thị L1 số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000165 ngày 28/02/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- UBND phường Đ,
- TP L, tỉnh L;
- TAND tỉnh L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tòng Thị Tuyết